

Số: 07/2024/QĐCNTTLH

Đ, ngày 20 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55; khoản 1,2 Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh **Hầu Mí T** và chị **Vàng Thị G**.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 22 tháng 02 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con của anh **Hầu Mí T**;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 5 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện*: Anh **Hầu Mí T** - sinh năm 2001; Nơi đăng ký HKTT: Thôn S, xã T, huyện Đ, tỉnh H; nơi ở hiện nay (nơi đăng ký tạm trú): Phường H, thành phố T, tỉnh B;

- *Người bị kiện*: Chị **Vàng Thị G**, sinh năm 2002, nơi đăng ký HKTT: Thôn S, xã T, huyện Đ, tỉnh H; nơi ở hiện nay: Thôn N, xã L, huyện Y, tỉnh H;

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 5 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 5 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh **Hầu Mí T** và chị **Vàng Thị G** nhất trí tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Hai bên tham gia hòa giải nhất trí giao cháu **Hầu Thị N**, sinh ngày 01/4/2020 cho anh **Hầu Mí T** trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, cho đến khi đủ 18 tuổi, chị **Vàng Thị G** không phải cấp dưỡng

nuôi con và có quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật, không ai có quyền ngăn cản quyền này.

- Về tài sản, công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Đ;
- UBND xã T;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Giàng Mí Chớ